| BỘ NỘI VỤ | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 240/QĐ-BNV | *Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2014* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

## BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 61/2012/NĐ-CP ngày 10/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-BNV ngày 11/2/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học tổ chức nhà nước,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ, Giám đốc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Viện trưởng Viện Khoa học tổ chức nhà nước; Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, VKH.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Tiến Dĩnh**

---

**ỦY BAN NHÂN DÂN**
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **502**/SY-UBND

***Nơi nhận***:
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP, K12;
- Lưu: VT (07b)

**SAO Y BẢN CHÍNH**

*Bình Định, ngày 02 tháng 4 năm 2014*

**TL. CHỦ TỊCH**
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**
**PHÓ VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Thái Bình**

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# KẾ HOẠCH

**Điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 240/QĐ-BNV ngày 21 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều tra xã hội học nhằm thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin phục vụ xác định được Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 (PAR INDEX 2013) căn cứ theo Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" và Quyết định số 100/QĐ-BNV ngày 11/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều tra xã hội học phải đảm bảo đúng đối tượng, phương pháp, khách quan, phù hợp với điều kiện thực tế.

## II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ MẪU PHIẾU ĐIỀU TRA

### 1. Đối tượng

a) Đánh giá cấp bộ

- Đại biểu Quốc hội chuyên trách;
- Lãnh đạo vụ/cục/tổng cục thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.

b) Đánh giá cấp tỉnh

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh;
- Lãnh đạo UBND cấp huyện;
- Người dân;
- Đại diện doanh nghiệp.

### 2. Phạm vi và mẫu phiếu điều tra

Tổng số 34.297 mẫu phiếu, cụ thể:

a) Đánh giá cấp bộ (4.939 mẫu phiếu)

- Đại biểu Quốc hội chuyên trách: 154 mẫu phiếu;

- Lãnh đạo vụ/cục/tổng cục của 19 bộ, cơ quan ngang bộ: 1.194 mẫu phiếu

- Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: 3.591 mẫu phiếu (3 người/sở x 19 sở/tỉnh x 63 tỉnh/thành).

b) Đánh giá cấp tỉnh (29.356 mẫu phiếu)

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: 1.890 mẫu phiếu (30 đại biểu x 63 tỉnh);

- Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh: 3.591 mẫu phiếu (3 người/sở x 19 sở/tỉnh x 63 tỉnh/thành);

- Lãnh đạo cấp huyện: 567 mẫu phiếu (03 người/huyện x 189 huyện);

- Người dân: 17.010 mẫu phiếu (30 người x 03 xã x 189 huyện);

(Mỗi tỉnh lựa chọn 03 đơn vị cấp huyện, mỗi huyện chọn 03 đơn vị hành chính cấp xã có trình độ phát triển kinh tế - xã hội thuộc loại tốt, trung bình, kém. Tại mỗi đơn vị hành chính cấp xã, chọn ngẫu nhiên 30 người dân để điều tra xã hội học).

- Doanh nghiệp: 6.300 mẫu phiếu (100 doanh nghiệp x 63 tỉnh/thành);

(Mỗi tỉnh chọn 10 doanh nghiệp nhà nước, 10 doanh nghiệp FDI, số còn lại là doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Trong trường hợp không có đủ số lượng doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI thì chọn bổ sung doanh nghiệp ngoài quốc doanh để điều tra).

## III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

### 1. Nội dung

a. Đánh giá cấp bộ

- Chất lượng, tính kịp thời của các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC) của bộ; việc bố trí nguồn lực (con người, tài chính) cho công tác CCHC của bộ; công tác chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC của bộ;

- Tính kịp thời, tính khả thi, tính hiệu quả của thể chế, cơ chế, chính sách thuộc phạm vi quản lý của bộ;

- Tính cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của bộ; mức độ thuận tiện trong việc thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của bộ;

- Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của bộ; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc bộ (vụ, cục, tổng cục);

- Kết quả thực hiện quy chế làm việc của bộ;

- Năng lực chuyên môn của công chức thuộc bộ; tinh thần trách nhiệm đối với công việc của công chức thuộc bộ; thái độ phục vụ của công chức thuộc bộ;

- Tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân của công chức thuộc bộ;

- Tác động của việc thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính trực thuộc bộ;

- Tác động của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc bộ;

- Mức độ sử dụng thư điện tử của cán bộ, công chức trong trao đổi, giải quyết công việc;

- Tính kịp thời của thông tin được cung cấp trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của bộ;

- Mức độ đầy đủ thông tin, văn bản về lĩnh vực quản lý của bộ được cung cấp trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của bộ;

- Mức độ thuận tiện trong truy cập, khai thác thông tin được cung cấp trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của bộ.

b. Đánh giá cấp tỉnh

- Tác động của công tác tuyên truyền đến nhận thức của người dân về cải cách hành chính;

- Chất lượng, tính kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC của địa phương;

- Việc bố trí nguồn lực (nhân lực, tài chính) cho công tác CCHC; công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ CCHC của địa phương;

- Mức độ phù hợp với tình hình thực tế của các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành; tính khả thi, tính hiệu quả của văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành;

- Về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; của các phòng thuộc UNBD huyện;

- Tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm đối với công việc, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức tại địa phương;

- Tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân của cán bộ, công chức tại địa phương;

- Tác động của việc thực hiện cơ chế đối khoán biên chế và kinh phí hành chính với việc nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương;

- Tác động của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức khoa học và công nghệ công lập tại địa phương;

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế, kết quả khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế tại địa phương; đánh giá về các hiện tượng tiêu cực của đội ngũ cán bộ y tế tại địa phương;

- Đánh giá về năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên phổ thông, chất lượng dạy và học của các trường phổ thông tại địa phương; đánh giá về tình trạng tiêu cực, chạy trường, chạy điểm tại các trường phổ thông tại địa phương;

- Mức độ dụng thư điện tử của cán bộ, công chức trong trao đổi, giải quyết công việc;

- Tính kịp thời của thông tin, mức độ đầy đủ thông tin về các lĩnh vực quản lý, mức độ thuận tiện trong truy cập, khai thác thông tin được cung cấp trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của tỉnh;

- Đánh giá về việc thực hiện cơ chế một cửa gồm: Nơi đón tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; thái độ phục vụ của cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa.

**2. Phương pháp thu thập thông tin**

Sử dụng mẫu phiếu điều tra xã hội học để các đối tượng điều tra trả lời, điền thông tin vào mẫu phiếu. Có 34.297 mẫu phiếu được sử dụng với các nhóm đối tượng điều tra phục vụ xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2013 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Viện Khoa học tổ chức nhà nước**

- Xây dựng Kế hoạch điều tra xã hội học phục vụ xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2013;

- Tổ chức 03 cuộc tập huấn cho lực lượng tham gia điều tra tại các bộ, cơ quan ngang bộ; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thời gian tập huấn là 01 ngày/1cuộc tập huấn;

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Vụ Cải cách hành chính, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ triển khai hoạt động điều tra, đảm bảo thực hiện đúng Kế hoạch;

- Giúp Bộ Nội vụ phối hợp với Ban công tác đại biểu, các Ủy ban của Quốc hội thực hiện việc điều tra xã hội học với các đại biểu Quốc hội chuyên trách.

- Đôn đốc thu hồi phiếu, xử lý số liệu điều tra, tổng hợp và viết báo cáo kết quả điều tra xã hội học.

**2. Vụ Cải cách hành chính**

- Xây dựng, hoàn chỉnh mẫu phiếu điều tra xã hội học và chuyển giao cho cho Viện Khoa học tổ chức nhà nước để tổ chức tập huấn điều tra;

- Xây dựng, cài đặt, hướng dẫn sử dụng phần mềm xử lý phiếu điều tra và xử lý các vướng mắc kĩ thuật của phần mềm trong quá trình sử dụng;

- Cử người hướng dẫn nội dung phiếu điều tra xã hội học tại hội nghị tập huấn, giải đáp các câu hỏi liên quan đến nội dung phiếu trong quá trình điều tra.

- Kiểm tra, giám sát, phúc tra quá trình điều tra xã hội học;

- Thẩm định báo cáo kết quả điều tra xã hội học.

**3. Vụ Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ**

- Chịu trách nhiệm cử đại diện lãnh đạo Vụ và chuyên viên tham dự hội nghị tập huấn điều tra;

- Chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch điều tra tại bộ, cơ quan ngang bộ theo đúng số lượng, đối tượng, đảm bảo chất lượng điều tra;

- Phối hợp với Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ thực hiện kiểm tra, giám sát, phúc tra quá trình điều tra xã hội học;

- Thu thập, gửi phiếu điều tra về Viện Khoa học tổ chức nhà nước - Bộ Nội vụ theo đúng thời gian quy định.

**4. Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

- Chịu trách nhiệm cử đại diện lãnh đạo Sở và chuyên viên tham dự hội nghị tập huấn điều tra;

- Lập danh sách đội ngũ lãnh đạo cấp sở, đại biểu hội đồng nhân dân, dự kiến các huyện, các xã, các doanh nghiệp tiến hành điều tra gửi về Bộ Nội vụ (Viện Khoa học tổ chức nhà nước);

- Chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch điều tra tại địa phương theo đúng số lượng, đối tượng, đảm bảo chất lượng điều tra;

- Phối hợp với Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ thực hiện kiểm tra, giám sát, phúc tra quá trình điều tra xã hội học;

- Thu thập, gửi phiếu điều tra về Viện Khoa học tổ chức nhà nước theo đúng thời gian quy định.

**5. Tiến độ thực hiện**

- Soạn thảo và trình duyệt Kế hoạch điều tra (tháng 3/2014);

- Gửi Công văn (kèm theo Kế hoạch điều tra) tới Ban công tác đại biểu, các Ủy ban của Quốc hội; các bộ, cơ quan ngang bộ, Vụ Tổ chức cán bộ các bộ, cơ

quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc thực hiện điều tra (tháng 3/2014);

- Tổ chức 03 hội nghị tập huấn điều tra xã hội học (xong trước ngày 15/4/2014).

- Từ ngày 16/4/2014 đến trước ngày 30/4/2014 các bộ, cơ quan ngang bộ và các địa phương điều tra, thu phiếu và gửi về Viện Khoa học tổ chức nhà nước - Bộ Nội vụ.

**V. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

Kinh phí điều tra được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" và các văn bản khác có liên quan./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Tiến Dĩnh**